TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 - QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 74/2025/QĐST - DS	*Quảng Trị, ngày 10 tháng 11 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 31 tháng 10 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 169/2025/TLST- DS ngày 09 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V (V1); địa chỉ: số H L, phường Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Nhật L, sinh năm 1993; số CCCD: 045193004283 - Cán bộ xử lý nợ Ngân hàng TMCP V (Văn bản ủy quyền số 9008.10/2025/UQ-KHCN3-RCC4 ngày 29/9/2025).

- Bị đơn: Bà Trương Thị Mỹ T, sinh năm 1985; số CCCD: 045185006637; nơi cư trú: Thôn T, xã V, tỉnh Quảng Trị.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nghĩa vụ trả nợ: Bà Trương Thị Mỹ T phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần V tổng số tiền gốc và lãi tính đến ngày 31/10/2025 là 306.478.907 đồng (Ba trăm linh sáu triệu bốn trăm bảy mươi tám nghìn chín trăm linh bảy đồng); trong đó tiền gốc: 251.445.540 đồng; tiền lãi: 55.033.367 đồng. Cụ thể như sau:

+ Đối với Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ ngân hàng Đ LN2311070806971 ngày 07/11/2023 là 299.232.193 đồng; trong đó tiền gốc là 247.480.333 đồng; lãi quá hạn là 51.751.860 đồng.

+ Đối với Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, dịch vụ ngân hàng điện tử là 7.246.714 đồng; trong đó tiền gốc 3.965.207 đồng; tiền lãi 3.281.507 đồng.

Kể từ ngày 01/11/2025 cho đến khi trả xong các khoản nợ nói trên, bà Trương Thị Mỹ T còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải trả theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận tại Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ ngân hàng điện tử số LN2311070806971 ngày 07/11/2023 và Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, dịch vụ ngân hàng Đ1 đã ký kết giữa Ngân hàng thương mại cổ phần V với bà Trương Thị Mỹ T.

- Về án phí: Bà Trương Thị Mỹ T thỏa thuận chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 7.662.000 đồng (Bảy triệu sáu trăm sáu mươi hai nghìn đồng).

Trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 7.082.000 đồng (Bảy triệu không trăm tám mươi hai nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000536 ngày 07/10/2025 của Phòng thi hành án dân sự khu vực 6 - Quảng Trị.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND KV 6 - Quảng Trị;
- Phòng THADS KV6 - Quảng Trị;
- Các đương sự;
- Lưu Tổ HC-TP, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Bùi Diệu Lương